TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HSST
Ngày: 07/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hưng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Văn Linh;

2. Ông Hà Bá Khiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Cao – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Triệu Văn Mừng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/HSST ngày 06/10/2023, theo quyết định đưa ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-HS ngày 24/10/2023 đối với:

Bị Cáo: Vì Văn T (tên gọi khác: không), sinh ngày 16 tháng 8 năm 1991, tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm L, xã M, huyện M, tỉnh H; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Vì Văn C (đã chết) và bà Hà Thị P, sinh năm 1965; bị cáo có vợ là Lò Thị L, sinh năm 1993 và có 01 con.Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân: Trước khi phạm tội chưa có tiền án tiền sự, bản thân bị cáo và gia đình chấp hành tốt các nghĩa vụ tại nơi cư trú.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/5/2023 đến ngày 30/5/2023 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

Những người bị hại:

+ Bà Trần Thị M, sinh năm 1945; Nơi cư trú: Xóm T, xã V, huyện M, tỉnh H (đã chết). *Người đại diện theo ủy quyền*: Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Xóm K, xã V, huyện M, tỉnh H, theo văn bản ủy quyền ngày 19/9/2023. Có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; nơi cư trú: Xóm K, xã V, huyện M, tỉnh H. Có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Hợp tác xã nông nghiệp và vệ sinh môi trường M; Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh H. Người đại diện theo pháp luật: Bà Tòng Kim D – Chủ

tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Tổ 9, phường Đ, thành phố H, tỉnh H. Vắng mặt.

+ Lò Thị L, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Xóm L, xã M, huyện M, tỉnh H. Có mặt.

Người làm chứng: Khà Văn C, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Bản S, xã C, huyện M, tỉnh H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 57 phút ngày 21/5/2023 tại Km 14 + 400 Quốc lộ 15, ngã ba xóm N, xã V, huyện M, tỉnh H, Vì Văn T điều khiển xe ô tô BKS 28C – 05.... từ đường tỉnh lộ 439 hướng C – thị trấn M để ra nhập vào đường Quốc lộ 15 đã xảy ra tai nạn giao thông. Nguyên nhân do trời nắng chói bị hạn chế tầm nhìn,Vì Văn T không quan sát hết được phía trước nên không nhường đường cho xe mô tô BKS 28M1- 07... đang lưu thông trên đường Quốc lộ 15 theo hướng thị trấn M – V. Hậu quả bà Trần Thị M ngồi sau chết tại chỗ còn người điều khiển xe chị Nguyễn Thị H phải đi cấp cứu tại bệnh viện, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 45%, xe mô tô bị hư hỏng, thiệt hại trị giá là 530.000 đồng.

Quá trình điều tra thể hiện Vì Văn T có giấy phép lái xe hạng C, ngày 21/5/2023 đã tự ý điều khiển xe ô tô BKS 28C- 05... của Hợp tác xã nông nghiệp và vệ sinh môi trường M đi thu gom rác. Khi điều khiển xe ô tô Vì Văn T có nồng độ cồn trong máu, sau khi tai nạn xảy ra Vì Văn T có đơn xin đầu thú.

Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu tiến hành khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra xác định: Hiện trường là ngã ba đoạn giao nhau giữa đường tỉnh lộ 439 và đường Quốc lộ 15. Đường rải nhựa Apphan, đường Quốc lộ 15 rộng 5,7 m, đường tỉnh lộ 439 rộng 20,2 m, lấy cột mốc H4/14 trên đường quốc lộ 15 làm mốc chuẩn. Trong đó đường QL 15 là đường chính được ưu tiên, còn đường tỉnh lộ 439 là đường nhánh đã có các biển báo chỉ đường và biển báo chỗ ngoặt nguy hiểm.

Điểm va chạm (A): xác định nằm tại phần đường bên phải QL15 theo hướng thị trấn M – C, đo vào mép đường bên trái theo hướng thị trấn M – C là 3,30m, đo vào đầu vết cày là 5,10m, đo vào mốc H4/14 là 13,45m, đo từ đầu vết cày vị trí số 2 vào mốc H4/14 là 16,67m.

Vị trí số 1: là khu vực thuốc rơi có diện(0,70X 0,55)m, nằm bên phải đường QL15 theo hướng thị trấn M – C. Đo từ tâm vị trí số 1 vào mép đường bên phải theo hướng tỉnh lộ 439 là 2,70m, đo vào mốc hiện trường H4/14 là 13,85m.

Vị trí số 2: Xác định là vết cày có diện(1,90 X 0,09) m nằm phần đường bên phải tỉnh lộ 439 theo hướng tỉnh lộ 439 – C, đo từ đầu vết cày vào mép đường phải theo hướng tỉnh lộ 439 – Cun Pheo là 1,2 m, đo từ tâm vị trí số 1 vào đầu vết cày là

5,30m, đo từ cuối vết cày vào mép đường phải theo hướng tỉnh lộ 439 – C là 0,20 m.

Vị trí số 3: Là vị trí tử thi nằm nghiêng trái tại mép đường và lề đường bên phải đường tỉnh lộ 439, đầu quay hướng C – tỉnh lộ 439, chân quay hướng tỉnh lộ 439 – C, đo từ đầu tử thi vào mép đường phải tỉnh lộ 439 hướng M – C là 0,20m, đo từ đầu tử thi vào đầu vết cày là 1,15 m, đo từ đầu tử thi vào mốc H4/14 là 15,80 m.

Vị trí số 4: Là vị trí xe mô tô BKS 28M1- 07.... dựng phần đường bên phải tỉnh lộ 439 theo hướng tỉnh lộ 439 – C, đầu xe quay theo hướng tỉnh lộ 439 – C, đuôi xe theo hướng C – tỉnh lộ 439, đo từ trục trước xe mô tô vào mép đường phải tỉnh lộ 439 là 0,30 m, đo từ trục sau xe vào mép đường phải tỉnh lộ 439 theo hướng tỉnh lộ 439 – C là 0,05m, đo từ trục sau vào đầu tử thi là 2,5 m, đo từ trục sau xe mô tô vào mốc H4/14 là 18,32m, đo từ trục sau xe mô tô vào đầu vết cày là 2,27 m.

Vị trí số 5: là vị trí vết máu có diện(0,35 X 0,45) m nằm ở phần đường bên phải tỉnh lộ 439 theo hướng tỉnh lộ 439 – C, đo từ tâm vết máu vào mép đường bên phải đường tỉnh lộ 439 theo hướng V – C là 0,35m, đo vào trục sau xe mô tô BKS 28M1 – 07... là 0,50 m.

Vị trí số 6: Là vị trí dừng đỗ của xe ô tô BKS 28C – 05... nằm bên trái đường QL 15 theo hướng thị trấn M – C. Đầu xe hướng về thị trấn M, đo từ trục trước bên trái vào mép đường bên phải QL 15 là 2,47 m, đo từ trục sau bên trái xe ô tô vào mép đường bên phải QL15 là 2,28m đều theo hướng thị trấn M – C, đo từ trục sau bên trái vào tâm vị trí số 1 là 7,20m, đo từ trục sau bên trái xe ô tô vào trục sau xe mô tô là 14 m, đo từ trục trước vào mốc H4/14 là 6,60 m.

Kết luận giám định pháp y số: 70/KLGĐTT – PC09-CAT ngày 25/5/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Nạn nhân Trần Thị M bị chấn thương vùng đầu, mặt, bả vai, tay, chân do tác động va đập bởi vật tày rắn gây nên các tổn thương "Vỡ dạn xương hộp sọ và nhiều vết xây sát, mài mòn, rách da, bầm tím trên cơ thể nạn nhân. Nạn nhân chết do chấn thương sọ não".

Kết luận giám định số: 168/KLTTCT- TTPY ngày 12/7/2023 của trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: Nguyễn Thị H bị gẫy hai xương cẳng chân trái, gẫy xương bàn IV tay trái, gẫy xương đậu, xương móc, sẹo đùi trái, sẹo cẳng chân. Xác định Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 45%.

Kết luận định giá tài sản số 14/KL – HĐĐG ngày 18/7/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Mai Châu kết luận: Giá trị tài sản đối với các bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô BKS 28M1- 07... Wave nhãn hiệu HODA, xe đã qua sử dụng, bị thiệt hại do tai nạn giao thông là 530.000 đồng.

Kết luận giám định số: 3957/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của Vì Văn T, sinh năm 1991, trú tại xóm Lầu, xã Mai Hạ, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình gửi giám định có tìm thấy Ethanol (Cồn), nồng độ 107mg/100 ml máu.

Kết luận giám định số: 4349/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Hệ thống phanh của xe ô tô BKS 28C- 05... tại thời

điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn còn tác dụng hãm các bánh xe và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại phiên tòa thể hiện: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình đến thăm hỏi động viên và hỗ trợ, bồi thường cho các bị hại cụ thể. Đã bồi thường cho người đại diện của bà Trần Thị M tiền mai táng phí, tiền tổn thất về tinh thần và các chi phí khác là 80.000.000 đồng. Đối với Nguyễn Thị H số tiền chữa trị và các chi phí khác là 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình nạn nhân đã nhận đủ số tiền như đã thỏa thuận và không yêu cầu đề nghị gì thêm và đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Vì Văn T.

Hợp tác xã nông nghiệp và vệ sinh môi trường M đã hỗ trợ cho gia đình Vì Văn T số tiền là 30.000.000 đồng và không yêu cầu phải hoàn trả số tiền này.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã ra quyết định trả lại toàn bộ giấy tờ cũng như xe ô tô và xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp. Đối với thiệt hại của xe mô tô chủ xe tự sửa chữa không yêu cầu Vì Văn T phải bồi thường. Hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu còn giữ giấy phép lái xe hạng C của Vì Văn T.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về các kết luận giám định; Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Mai Châu về mức độ thiện hại của phương tiện.

Bản cáo trạng số: 58/CT- VKS- HS ngày 05 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố Vì Văn T về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s,b khoản 1 và 2 Điều 51Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vì Văn T từ 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng.

Hành vi tự ý lấy xe ô tô của Vì Văn T tham gia giao thông, Hợp tác xã nông nghiệp và vệ sinh môi trường M không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Hai bên gia đình đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường cho nhau và không có ý kiến gì thêm. Số tiền 180.000.000 đồng mà chị Lò Thị L và người đại diện chị Tòng Kim D hỗ trợ để bồi thường không ai có ý kiến yêu cầu Vì Văn T phải hoàn trả số tiền này nên HĐXX tiếp tục xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên trả Giấy phép lái xe hạng C cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo, để bị cáo có điều kiện được làm việc nuôi gia đình và khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo gây ra.

Đề nghị HĐXX tuyên phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước Hội đồng xét xử: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiện hiện trường, kết luận giám định thể hiện.

Vào khoảng 12 giờ 57 phút ngày 21/5/2023 tại Km14+ 400 Quốc lộ 15, đoạn đường thuộc địa phận xóm N, xã V, huyện M, tỉnh H. Vì Văn T tự ý điều khiển xe ô tô BKS: BKS: 28C- 05... đi từ đường tỉnh lộ 439 ra nhập đường Quốc lộ 15, do không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe mô tô 28M1- 07... đang lưu thông trên đường chính nên đã gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả bà Trần Thị M tử vong tại chỗ còn chị Nguyễn Thị H bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 45%, xe mô tô bị hư hỏng là 530.000 đồng. Khi điều khiển xe ô tô Vì Văn T có nồng độ Ethanol trong máu là 107mg/100ml. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Vì Văn T phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Cụ thể tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định.

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm…

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

Như vậy khẳng định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng với lỗi vô ý, nguyên nhân xuất phát từ hành vi cẩu thả chưa chấp hành đúng các quy định khi điều khiển xe ô tô từ đường nhánh vào đường quốc lộ, vi phạm vào Khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức được ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, nhưng khi điều khiển phương tiện ô tô Vì Văn T vẫn sử dụng rượu, bia vượt quá mức quy định 107 mg/100ml trong máu. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo thực hiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả là 180.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại; Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội tự nguyện ra đầu thú; Người bị hại cũng có lỗi là không giảm tốc độ đến mức an toàn khi đi qua điểm giao nhau và đại diện người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Các tình tiết này được quy định tại điểm s,b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, luôn chấp hành tốt các chính sách tại địa phương nơi cư trú. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục. Việc cho bị cáo được hưởng án treo không trái với quy định tại Nghị quyết số 01/2022/NQ - HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo việc cho bị cáo hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước và pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và phù hợp với đề nghị của địa diện Viện kiểm sát. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

+ Về phần bồi thường mai táng phí, tổn thất về tinh thần và các chi phí khác đối với bà Trần Thị M; phần bồi thường chi phí điều trị, chữa bệnh và các khoản chi phí khác cho chị Nguyễn Thị H, hai bên gia đình đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường cho nhau. Tại phiên tòa không ai đề nghị gì thêm, nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

+ Đối với phần hỗ trợ 30.000.000 đồng của Hợp tác xã nông nghiệp và vệ sinh môi trường M và khoản tiền 150.000.000 đồng mà chị Lò Thị L đã bỏ ra để bồi thường cho gia đình bị hại, tại phiên tòa không ai yêu cầu Vì Văn T phải hoàn trả nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

+ Đối với xe mô tô chủ sở hữu hợp pháp đã nhận và tự nguyện sửa chữa, tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án, căn cứ vào Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần xử lý như sau: Cần trả lại giấy phép lái xe ô tô hạng C cho chủ sở hữu hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo Vì Văn T phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người đại diện của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vì Văn T (tên gọi khác không) phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s,b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vì Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 07/11/2023. Giao Vì Văn T cho UBND xã M, huyện M, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2/ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên trả lại cho Vì Văn T, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1991; Nơi cư trú: Xóm L, xã M, huyện M, tỉnh H. Giấy phép lái xe số: 0102020..... hạng C mang tên Vì Văn T, sinh ngày 16/8/1991, nơi cư trú: Xóm L, Xã M, huyện M, tỉnh H. Do sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 04/3/2020, có giá trị đến ngày 04/3/2025.

Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng và đặc điểm của vật chứng đã được ghi trong biên bản giao

nhận vật chứng, tài sản số: 05/THA ngày 03/11/2023.

4/ Về án phí: Bị cáo Vì Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án, lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- CA huyện MC;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Mai Hạ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Đại diện người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu cặp án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng